

Quê Nhà Một Thời Thơ Dại

Tác giả: Huỳnh Mộng Tuyên

Năm 11 tuổi, Phong học lớp Nhì tại ngôi trường tiểu học duy nhất của tỉnh Trà Vinh. Nếu hoàn tất tiểu học thì phải qua Mỹ Tho học trường Nguyễn đình Chiểu hoặc lên Sài Gòn học trường Petrus ký.

Khi đó Phong đang sống với mẹ ở trong một căn nhà nhỏ nhà cạnh trường. Mẹ có một cái sạp bán thức ăn cho học sinh trước cổng trường. Nhà chỉ có hai mẹ con sống với nhau. Tuy còn nhỏ, nhưng Phong đã biết hăng hái phụ giúp mẹ trong công việc làm ăn. Mỗi buổi sáng trời chưa hừng ánh dương khoảng lúc 5 giờ, Phong đã thức dậy để bày hàng soạn sạp hàng cho mẹ, chuẩn bị cho việc buôn bán trong ngày. Phong vui vẻ, hăng hái phụ việc cho mẹ, khi nào cũng rảnh hoàn tất nhiệm vụ tốt đẹp.

Đến năm lớp Nhì là lớp bốn bây giờ, Phong được học với thầy Quyên. Dáng thầy cao và ốm. Người ta đặt cho thầy biệt danh là “**thầy Quyên cá lia thia**”, ban đầu Phong không biết tại sao thì có cái biệt danh đó. Nhưng về sau mới biết thầy sản xuất nuôi cá lia thia để kiếm thêm lợi tức sinh sống.

Phong rất yêu mến và kính trọng thầy. Nhiều buổi sáng Phong đem đến lớp cho thầy một gói xôi, hoặc một vài củ khoai luộc. Thầy không dám ăn liền, mà để dành đến buổi trưa mới ăn. Thầy độc thân sống một mình trong một căn nhà riêng. Thầy rất thương yêu học trò.

Một buổi nọ có ai đó gài trái lựu đạn trong lớp. Làm nổ tung một tiếng ầm. Làm hai thằng học trò nhỏ bị thương. Thầy vội vã bế thằng học trò bị thương, chạy gấp đến bệnh viện xa hơn một cây số đến để băng bó cứu chữa.

Ngày hôm sau vào lớp, thầy khóc ròng và nói: “**Trường tiểu học là nơi để dạy cho con em biết đọc biết viết, để sau này lớn lên sống lương thiện, sống xứng đáng phục vụ xã hội. Thế mà có đó, ai có dã tâm gài lựu đạn giết bọn trẻ làm chi vậy.**” Cả lớp thấy thầy khóc,

hiều đứa cảm động khóc theo hu hu, thằng nào vô tâm lắm, cũng rơm rớm nước mắt.

Phong, một thằng học trò thương mến thầy nhất, hay mon men đến thăm thầy tại nhà. Thầy sống một mình trong căn nhà nhỏ, phía trước là ruộng đồng, phía sau có ao sen rộng lớn. Ngoài đồng lương chiêm tốn, thầy kiếm thêm tiền bằng cách sản xuất và nuôi cá lia thia. Người địa phương gọi là ‘ép cá’. Thầy nghiên cứu kỹ về cá lia thia. Cá giống thường bắt được ở ngoài đồng ruộng. Thầy biết rõ con nào là cá quý, con nào là cá tầm thường. Cá tốt là loại hung hăng, đánh nhau kịch liệt. Thầy cắt nghĩa cho Phong rằng: Những con cá ngắn đòn, miệng rộng, hai vây xoè to, đuôi có hình hoa sen là những chiến sĩ dũng cảm. Khi chiến đấu, hai cái miệng ngoạm chặt vào nhau, vi thúc, đuôi quẫy, lộn nhào vòng vòng. Khi đó thầy gọi là cá ‘**đương câu**’. Con nào khỏe hơn thì thúc, lộn nhào, vẩy, đẩy, day, làm địch thủ rách miệng. Chỉ có cá đực mới đánh nhau mà thôi.

Thầy nuôi cá trong những cái chai đã cắt đôi. Thầy cắt chai bằng sợi thép nung đỏ, siết vào vòng ngoài của chai, ở mức muốn cắt, rồi lắc cho nước bên trong xèo một tiếng. Thế là cái chai đứt đôi. Miệng chai mài lại cho khỏi đứt tay.

Nuôi cho cá cho đủ lớn, có thể chiến đấu được, thì đem bán. Bọn trẻ con đứa nào cũng có vài ba con cá thia lia đá, đem cho đánh nhau giành thắng thua.

Thầy dạy cho Phong phân biệt con nào là cá đực con nào là cá cái. Cá cái chỉ có một màu mà thôi, xám xám đen đen, cá đực thì có thêm màu đỏ trên đầu hoặc có râu đỏ.

Thầy gày cá bằng cách đổ nước vào một cái lu bể. Thả thêm bèo, rong rêu vớt ngoài hồ. Rồi thả cá cái vào. Phải lựa những con cá cái đã có chửa, bụng phình sắp muốn đẻ. Sau đó, thả con cá đực vào. Cá đực rượt cá cái. Bị cá đực rượt, cá cái sợ quá mà động tình, xịt trứng ra, cá đực cũng bị kích thích tột độ, mà ‘**di tinh**’ ra trong nước có màu

đục đục. Tinh trùng trong nước, gặp trứng cá, chui vào mà thụ thai. Có hàng vạn cái trứng được thụ thai. Con cá đục gặp trứng từ dưới đáy lu lên, gắn vào chân rong rêu, để che dấu, sợ con cá cái ăn ngay trứng của nó.

Người nuôi cá sành điệu, thì phải vớt con cá cái ra, cho vô một nơi khác. Khoảng một tuần thì trứng cá nở ra những chấm li ti, rồi mau lớn thành những con nhỏ hơn loăng quăng. Sau khi cá con lớn hơn một chút, thì múc ra, cho vào những cái chai nhỏ nuôi riêng. Chờ khi nó lớn hơn, thì đem ra chợ bán cho người ta. Thầy dạy cho Phong cách nuôi cá này, để hy vọng sau này làm ra tiền. Để tăng thêm thu nhập giúp mẹ.

Phong biết ơn thầy lắm, không biết làm sao mà đền đáp ơn nghĩa đó. Vài củ khoai và gói xôi thì tầm thường quá. Bởi vậy Phong nghĩ đến cách nuôi vịt để tặng thầy. Ở miền Nam tháng sáu bắt đầu mưa, tháng bảy tháng tám đất ẩm ướt, dễ cho bọn giun đẻ sinh sôi nảy nở. Nhà Phong là một căn nhà lá, ở trong một khu đất rộng rãi, cây cối, cỏ mọc um tùm. Dưới đất đầy cả con giun. Cuốc một cái, là cả mấy con giun lòi ra ngo ngoe. Bên trên thì châu chấu, dế, sâu bọ tràn đầy, làm thức ăn cho bọn vịt con mới lớn. Mỗi mùa, Phong mua 20 con vịt con, lông tơ vàng óng, cái đầu ngo ngác, chúng nó được ấp bằng máy, bán ở ngoài chợ. Vịt con tốt giống có đầu to, và thân mình dài. Vịt con dễ thương lắm, chúng nó ngo ngác, chạy lúp xúp, mình đi đâu, chúng chạy theo đến đó. Có lẽ chúng tưởng mình là mẹ nó.

Mỗi sáng sau khi giúp mẹ dọn hàng xong, Phong cầm cái cuốc ra vườn lật đất lên, bắt được vô vàn con giun rất lớn, thả cho lũ vịt tranh nhau ăn. Mỗi khi bọn vịt thấy Phong cầm cái cuốc thì chạy ào theo. Lũ vịt rất tham ăn mỗi khi thấy cuốc xuống, thì chúng nó nhào đến tranh nhau con giun. Cho nên có lúc Phong cuốc đứt đầu một con. Lòng Phong lúc đó đau buồn lắm. Đào sâu một lỗ, đem vịt chôn, và cắm cây que, đắp mồ cho nó. Từ đó mỗi khi cuốc, Phong phải dùng chân xua vịt ra nơi khác.

Khi nuôi hai chục vịt con, cho đến lúc ăn được, thì chỉ cũng chỉ còn được 16 hoặc 17 con mà thôi. Nuôi vịt cần một thời gian chừng bốn tháng, cho nó ăn thóc lúa xếp, giun trùng,

xương cá. Muốn nó mau lớn và cân nặng, thì cho ăn càng nhiều giun càng tốt.

Phong lựa hai con vịt lớn nhất, nặng nhất, đem biếu thầy Quyên. Thường thầy từ chối không nhận, Phong cứ nài ép mãi. Thầy nói ở một mình ăn uống chẳng bao nhiêu, có lấy con vịt cũng không ăn hết được. Người thứ hai mà Phong biếu vịt là ông cha nuôi. Sau đó, đem biếu những người thân thiết, ân nghĩa trong xóm làng. Phong cũng để dành một con to, để tặng Ngân, chị bạn hàng xóm, hơn Phong bốn tuổi. Mẹ Ngân bán cá ngoài chợ. Ngân thấy Phong đào giun cực khổ, bèn lấy những phế phẩm của cá do mẹ bán, như vi cá, ruột, đầu cá, những thứ bỏ đi ở ngoài chợ đem về, băm nhỏ, đem cho vịt của Phong ăn. Ăn giun, ăn cá, vịt mau lớn.

Nuôi vịt để đem tặng cho những người có ơn nghĩa trong dịp Tết cũng là một cách cách gây dựng cảm tình của bà con chòm xóm.

Ngân cạnh nhà, là bạn của Phong, cũng sống với mẹ, một mẹ một con, mẹ bán cá ngoài chợ. Bà mẹ để dành những ruột cá đầu cá đuôi cá và những thứ bỏ đi ở chợ đem về cho Ngân nuôi heo.

Trẻ con ở thôn quê chơi đùa cùng nhau nhiều khi sinh ra những tình cảm lạ lùng. Ngân hơn Phong bốn tuổi. Có tình cảm rất khăng khít với Phong. Ngân luôn luôn tìm dịp giúp đỡ chăm sóc Phong. Có miếng ngon, Ngân không ăn, mà để dành tặng cho Phong.

Nhiều lần Ngân rủ Phong đi chơi. Miền quê thường không biết đi đâu. Có khi đi ra chợ xem “chiếu bóng”, dụng cụ chiếu bóng ở đây là một cái thùng gỗ, đặt trên chiếc xe đạp dựng trên chân xe. Người xem, cúi khum xuống nhìn qua cái lỗ, thấy phim chiếu bên trong. Người ta gọi là “chiếu bóng khum” Trả tiền xong, được xem phim chừng vài ba phút thì dứt phim. Muốn xem tiếp, thì phải trả thêm tiền. Ông chủ chiếu bóng quảng cáo rất hay, bảo phim Tác Dãng cưới voi đu dây trong rừng rất vui. Bọn con nít như Phong tò mò thêm xem. Ngân thấy Phong có vẻ thêm muốn, trả tiền cho Phong được khum người nhìn vào cái lỗ của hộp. Xem xong một lần, mà không thấy Tác Dãng đâu cả. Hỏi thì ông bảo phải coi tiếp, cuốn hai mới có Tác Dãng cưới voi. Ngân trả thêm tiền,

xem tiếp, hết phim, cũng chưa thấy, ông bảo phải qua cuốn ba mới có. Tức quá, Ngân trả thêm tiền lần thứ ba, Phong xem xong, cũng chưa thấy Tác Dăng xuất hiện. Bực tức hạch hỏi, ông bảo có lẽ Tác Dăng đang ngủ ở nhà chưa dậy.

Mất tiền mà không thấy Tác Dăng đâu cả, Ngân bảo, thôi về đi, càng đứng đây lâu càng mất thêm tiền.

Thấy Phong thích thả diều, Ngân lấy của mẹ cho Phong một cuộn chỉ, để làm dây diều. Con diều của Phong tự làm bằng giấy bồi nan tre, nhỏ chút xíu, đem ra vùng đất rộng, ở đây có đông người ta thả diều. Diều của người ta rất to, bay cao mấy trăm thước, cột bằng dây kẽm. Diều của họ có gắn ống tiêu, hoặc căng dây đàn, khi lên cao thì gió lộng, nghe vi vu rất du dương. Phong rất buồn vì thấy con diều mình nhỏ quá, và cứ ước ao sao cho có được con diều to như diều thiên hạ

Nhiều hôm đi chơi đến gần 12 giờ trưa rồi, bụng đói. Phong nói với Ngân rằng, sẽ đãi Ngân ăn hủ tiếu. Một tô hủ tiếu lúc đó đối với hai đứa nhỏ như Phong và Ngân là ngoài tầm tay với. Ngân không tin sẽ được ăn hủ tiếu. Ngân hỏi tiền đâu mà ăn. Phong chỉ ra cánh đồng mênh mông có cỏ và lau sậy mọc cao mà nói "**Hủ tiếu ở trong đó**". Rồi dắt Ngân đi vô vùng cỏ cao. Bên trong có rất nhiều cây ốt mọc hoang, do phân chim thả xuống mà mọc lên. Trái ốt đỏ, ốt xanh sai trái chi chít. Phong và Ngân bứt bỏ vô nón. Chỉ chừng nửa giờ, đã được đầy hơn nửa nón, gần hai nón ốt. Hai đứa luôn cả những trái mướp đắng mọc hoang. Phong rủ Ngân ra quán chú Ký bán hủ tiếu, đưa cho chú hai nón ốt và nói: "**Đây, chú làm cho tui, hai tô.**" Chú mừng, vui vẻ sốt sắng làm ngay, vì ăn hủ tiếu, khách rất thích ăn kèm thêm vài trái ốt, hủ tiếu càng ngon hơn. Chú làm hai tô to, đầy, bỏ rất nhiều thịt và cho thêm tô xí quách to vun. Hai đứa ăn ngon lành, no nê, sung sướng, rồi rủ nhau ra về.

Có những hôm gặp trời mưa, những trận mưa rào rất lớn đổ xuống thành linh. Ngân kéo Phong vào gốc cây trú mưa, Ngân vòng tay ôm, che mưa cho Phong. Có khi hai đứa chui vô hốc cây, co ro ôm chặt lấy nhau. Khi đó, tim đập mạnh, hồi hộp, và có những cảm

giác lạ lùng, thú vị, lo lắng. Muốn ngồi mãi đó, mong mưa cứ đổ cho lâu. Những lúc Ngân kéo sát cái mặt Phong vào ngực không mang nịt ngực vì nhà nghèo. Ngân siết chặt. Phong cảm thấy ấm áp lạ lùng. Phong chưa biết gì nhiều về chuyện tình trai gái, nhưng vô cùng thích thú. Cái vòm ngực êm và nóng thơm mùi mồ hôi, nghe hơi thở dồn dập.

Ngân và Phong càng ngày càng thân mật, cho đến khi mẹ Phong khám phá ra, biết được chuyện thân mật quá đáng của hai đứa và ngăn cản, tìm cách cách ly hai đứa. Năm 12 tuổi, Phong đậu tiểu học, bà má gửi lên Mỹ Tho, cho vào học trường Nguyễn đình Chiểu. Phong nhất định không chịu đi học xa, nói là không cần học nữa, chỉ muốn ở bên mẹ mà thôi, thực sự là vì không muốn xa Ngân. Phong phát bệnh, buồn rầu khổ sở, làm mẹ càng lo sợ hơn. Mẹ Phong khuyên, con phải đi học, không học, không '**CÓ CHỮ**' thì làm sao mà sau này sống được, mai này khổ lắm không có tương lai. Rồi bà đưa Phong về Mỹ Tho, cho ở nhà trọ để đi học. Trong ba năm, mẹ không cho về thăm nhà. Lâu lâu bà đi Mỹ Tho thăm Phong mà thôi. Phong nhớ Ngân vô cùng, nhưng tuổi nhỏ, ham chơi, bận học, cũng nguôi ngoai nhưng không quên được người bạn gái hay ôm ấp nhau.

Mãi cho đến bốn năm sau, Phong thi đậu trung học đệ nhất cấp, mới được mẹ cho về thăm quê. Lúc bấy giờ gia đình Ngân sa sút, mẹ Ngân bán nhà đi nơi khác. Phong hỏi thăm, thì biết Ngân đã xuống tóc đi tu, vào chùa Long Vĩnh ăn chay niệm Phật.

Phong mong men đến chùa thăm, nhưng Ngân không muốn gặp nữa. Phong đứng ngoài nhìn vô, thấy Ngân đang lom khom chăm sóc mấy khạp tượng của chùa. Lòng Phong buồn lắm. Vì Ngân không muốn gặp, nên Phong cũng không dám xông đại vô. Rồi Phong triết lý rằng, mọi sự trên đời không ai biết được nguyên nhân, từ đâu đến và kết thúc ra sao, tại sao lại kết thúc như vậy. Thôi thì quá khứ đã qua cho qua luôn. Nghe lời mẹ, rán học lo cho tương lai.

Huỳnh Mộng Tuyên